

Số: 204/2018/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 04 tháng 10 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Căn cứ khoản 1,2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55- Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 235/2018/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 09 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phí Đình B

ĐKNKTT và nơi ở: Tổ 34, phường C, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chị Nguyễn Phương T

ĐKNKTT: Tổ 34, phường C, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Tổ 04, phường B, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T kết hôn ngày 03/03/2012 tại UBND phường C, Thành phố L. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh chị chung sống được 06 năm nhưng vẫn chưa có con chung dẫn đến thường xuyên đánh cãi chửi nhau, anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T làm đơn đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn. Tại phiên hòa giải anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản: Anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Hai bên thỏa thuận anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa người yêu cầu:

Anh Phí Đình B – sinh năm 1982

ĐKNKTT và nơi ở: Tổ 34, phường C, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chị Nguyễn Phương T – Sinh năm 1986

ĐKNKTT: Tổ 34, phường C, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Tổ 04, phường B, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Về con chung: Anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 VNĐ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005481 ngày 21/09/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố L. Anh Phí Đình B và chị Nguyễn Phương T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
- UBND phường C.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương